|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG**  **TỔ CHUYÊN MÔN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | ***Thiện An,*** *ngày ... tháng 09 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH** **TỔ CHUYÊN MÔN**

**NĂM HỌC 2018– 2019**

Căn cứ Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 01/8/2018 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành kế hoạch, thời gian năm học 2018-2019 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1129**/**SGDĐT-GDMN ngày 6/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2018-2019

Căn cứ Số 177**/**PGDĐT-MN, ngày 1 tháng 9 năm 2018 của Phòng giáo dục thị xã Buôn Hồ về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2 018-2019

Căn cứ công văn số 07/ KH-MNHHD ngày 1/9/2018, căn cứ tình hình thực tế tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch của trường mầm non Hoa Hướng Dương về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2018-2019

**A**. **ĐẶC ĐIỂM TỔ CHUYÊN MÔN**

**1. Về đội ngũ CBGV- NV:**

- Tổng số CBGV-NV: 12 đ/c, Biên chế: 9 đ/c, HĐNH: 3 đ/c.

- Trong đó: + CBQL: 02 đ/c; GV đứng lớp: 05 đ/c; Bộ phận kế toán, văn thư - thủ quỹ: 02 đ/c; Cấp dưỡng: 02đ/c; Bảo vệ: 01 đ/c

- Về trình độ chuyên môn: Đại học, Cao đẳng : 8 đ/c, tỷ lệ 66,7 %; THSP: 1 đ/c; Đảng viên: 4 đ/c

**2. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm của các cấp chính quyền địa phương cùng các ban ngành đoàn thể địa phương luôn quan tâm hỗ trợ về cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình trong công tác, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần phấn đấu, có phẩm chất đạo đức, yêu nghề mến trẻ.

**3. Khó khăn**

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi phục vụ công tác dạy và học còn thiếu thốn nhiều.

- Số lượng học sinh đông quá quy định.

**B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP**

**I. Thực hiện nhiệm vụ chung của ngành học.**

- Tăng cường nền nếp, dân chủ, kỷ cương trong các cơ sở GDMN; đổi mới công tác quản lý, tăng cường phân cấp quản lý cho các cơ sở GDMN; tập trung triển khai thực hiện có chất lượng chương trình GDMN sau chỉnh sửa; đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PC GDMNTNT). Tăng cường tiếng Việt cho trẻ vùng dân tộc thiểu số, quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật học hòa nhập. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ và bồi dưỡng giáo viên; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên (CBQL, GV) đáp ứng đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo.

**II. Nhiệm vụ cụ thể.**

**1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong các cơ sở giáo dục mầm non, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên trong chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, đưa nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thành các hoạt động thường xuyên  trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc quyết định số 16/2008/QĐ BGD – ĐT của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo ngày 16 tháng 04 năm 2008 ban hành về quy định đạo đức nhà giáo. Gắn với nội dung cuộc vận động “Dân chủ kỷ cương tình thương trách nhiệm” với thực hiện chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Rèn luyện tư cách phẩm chất đạo đức nhà giáo. Ngăn chặn và xử lý nghiêm túc kịp thời các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo: cãi nhau gây mất đoàn kết nội bộ, không gương mẫu trước phụ huynh và học sinh, xâm phạm đến tinh thần và thể xác của trẻ. Đi muộn về sớm, gửi lớp, làm việc riêng trong lớp, thiếu tinh thần trách nhiệm để trẻ mất an toàn, bớt tiêu chuẩn ăn của trẻ và các khoản đóng góp của phụ huynh…

- Tổ chức các đợt sinh hoạt tư tưởng thiết thực hiệu quả để đội ngũ cán bộ giáo viên thực hiện tốt nói không vi phạm đạo đức nhà giáo,

- Chỉ đạo 100% nhóm lớp xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn. Lựa chọn và sưu tầm các bài hát dân ca, câu đố, vè, trò chơi dân gian in thành tuyển tập của nhóm lớp và đưa vào hoạt động vui chơi tích cực cho trẻ

- Cán bộ giáo viên quan tâm đặc biệt tới việc quản lý học sinh, công tác ăn bán trú. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ ở các nhóm lớp như: chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục… coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá  thi đua của mỗi giáo viên trong nhà trường.

- Làm tốt việc phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phát huy mọi nguồn lực để xây dựng môi trường lành mạnh trong trường. Đặc biệt xây dựng tốt các mối quan hệ ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong nhà trường, tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho trẻ ( Kỹ năng tự phục vụ, nề nếp thói quen, vệ sinh tốt, kỹ năng tự bảo vệ an toàn bản thân, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, thân thiện, chia sẻ , hợp tác cùng bạn bè, lễ phép với người lớn tuổi).

**2. Công tác Phát triển mạng lưới trường, lớp**

**\* Đối với các tổ chuyên môn và giáo viên**

 - Chỉ đạo và giao trách nhiệm cho từng giáo viên phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đặc biệt với hội phụ nữ, y tế, cha mẹ học sinh làm tốt công tác điều tra trẻ trong độ tuổi, theo dõi chặt chẽ những biến động số lượng hàng tháng. Giao kế hoạch số lượng cho từng giáo viên theo điều lệ của trường mầm non, lấy đây là một trong những chỉ tiêu đánh giá thi đua của năm học.

- Tích cực tuyên truyền vận động phụ huynh đồng thời làm tốt công tác nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

- CBGV làm tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng bữa ăn tạo lòng tin với phụ huynh để phụ huynh yên tâm đưa trẻ tới trường.

**3. Đẩy mạnh PCGDMNTNT**

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

 - Duy trì công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Ưu tiên giáo viên dạy lớp 5 tuổi, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học để đảm bảo chất lượng học sinh 5 tuổi.

- Làm tốt công tác tham mưu, thường xuyên cập nhật, bổ sung các loại hồ sơ sổ sách theo quy định.

- Phối hợp với ban ngành, mặt trận, thôn làm tốt công tác điều tra hộ gia đình một cách chính xác, vận động thu hút các cháu vào học.

- Yêu cầu giáo viên cam kết với nhà trường về số điều tra và thực hiện tốt chỉ tiêu giao, đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi

**TRẺ MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI**

**\* Phát triển thể chất :**

1. Trẻ phát triển khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa

tuổi.

1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu

lệnh.

1. Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.
2. Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m.
3. Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi  hướng vận động đúng tín hiệu

vật chuẩn  (4 – 5  vật chuẩn đặt dích dắc).

1. Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn): bắt được 3 lần liền không rơi

bóng (khoảng cách 3 m).

1. Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).
2. Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.
3. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.
4. Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m trong 10 giây.
5. Ném trúng đích ngang (xa 2 m).
6. Bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.
7. Thực hiện được các vận động: Cuộn - xoay tròn cổ tay; Gập, mở, các ngón tay.
8. Vẽ hình người, nhà, cây.
9. Cắt  thành thạo theo đường thẳng.
10. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.
11. Biết tết sợi đôi.
12. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.
13. Biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá,...có nhiều chất đạm; Rau, quả chín có nhiều vitamin.
14. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh; Thịt có thể luộc, rán, kho; Gạo nấu cơm, nấu cháo,...
15. Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.
16. Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự  rửa tay bằng xà phòng. Tự  lau mặt, đánh răng; Tự  thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.
17. Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.
18. Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ.
19. Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau,…
20. Không uống nước lã.
21. Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giầy khi đi học.
22. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt,...
23. Đi vệ sinh đúng nơi quy định; Bỏ rác đúng nơi qui định.
24. Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng,... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật  sắc nhọn không nên nghịch.
25. Nhận ra những nơi như: hồ, ao, mương nước,  suối, bể chứa nước…là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.
26. Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt,...
27. Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê;  không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.
28. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.
29. Biết gọi người lớn khi gặp  một  số trường hợp khẩn cấp: cháy, có  người rơi xuống nước, ngã chảy máu.
30. Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình,  số điện thoại người thân khi cần thiết.

**\* Phát triển nhận thức :**

1. Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?...
2. Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.
3. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.
4. Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.
5. Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”
6. Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.
7. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.
8. Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.
9. Quan tâm đến chữ số,  số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? Là số mấy?,...
10. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.
11. So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.
12. Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.
13. Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.
14. Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.
15. Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.
16. Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.
17. Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.
18. Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và

chữ nhật,...

1. Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.
2. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.
3. Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.
4. Nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện
5. Nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.
6. Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện.
7. Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.
8. Nói tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.
9. Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.
10. Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.
11. Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.
12. Kể tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử  ở  địa phương.

**\* Phát triển ngôn ngữ :**

1. Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng”.
2. Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ,…
3. Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.
4. Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.
5. Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,…
6. Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.
7. Kể lại sự việc theo trình tự.
8. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...
9. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.
10. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của  nhân vật trong truyện.
11. Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi trong giao tiếp.
12. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.
13. Chọn sách để xem.
14. Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.
15. Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).
16. Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..

**\* Phát triển tình cảm – xã hội :**

1. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.
2. Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.
3. Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.
4. Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).
5. Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.
6. Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.
7. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ.
8. Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.
9. Biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.
10. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.
11. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.
12. Chú ý nghe khi cô, bạn nói.
13. Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.
14. Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.
15. Bỏ rác đúng nơi quy định.
16. Không bẻ cành, bứt hoa.
17. Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.

**\* Phát triển thẩm mĩ :**

1. Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.
2. Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện.
3. Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ  và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.
4. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ,...
5. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa ).
6. Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.
7. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.
8. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.
9. Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản

phẩm có nhiều chi tiết.

**TRẺ 5-6 TUỔI**

1. Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.

2. Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m.

3. Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục.

4. Đứng một chân và giữ thẳng người trong 10 giây.

5. Đi/ chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).

6. Bắt và ném bóng với người đối diện ( khoảng cách 4 m).

7. Ném trúng đích đứng (xa 2 m x cao 1,5 m).

8. Đi, đập và bắt được bóng nảy 4 - 5 lần liên tiếp.

9. Chạy liên tục theo hướng thẳng 18 m trong 10 giây.

10. Ném trúng đích đứng (cao 1,5 m, xa 2m).

11. Bò vòng qua 5 – 6 điểm dích dắc, cách nhau 1,5 m theo đúng yêu cầu.

12. Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay.

13. Gập, mở lần lượt từng ngón tay

14 Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.

15. Cắt được theo đường viền của hình vẽ.

16. Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.

17 Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu.

18. Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, đóng mở phecmơtuya.

19. Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá...

20.Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả…

21. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...

22. Biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.

23. Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng.

24. Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định.

25. Đi vệ sinh đúng nơi qui định, biết đi xong dội/ giật nước cho sạch.

26. Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.

27. Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn.

28. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.

29. Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.

30. Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.

31. Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy

32. Ra nắng đội mũ; đi tất, mặc áo ấm khi trời lạnh.

33. Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt....

34. Che miệng khi ho, hắt hơi.

35. Đi vệ sinh đúng nơi quy định

36. Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhổ bậy ra lớp.

37. Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng....là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.

38. Biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm ... là nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần.

39. Biết cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc,....

40. Biết không tự ý uống thuốc.

41. Biết ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khoẻ.

42. Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/người rơi xuống nước, ngã chảy máu ...

43. Biết tránh một số trường hợp không an toàn: Khi người lạ bế ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.

44. Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc

biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ

45. Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi.

46. Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy.

47. Không leo trèo cây, ban công, tường rào...

48. Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...

49. Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.

50. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.

51. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận.

52. Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.

53. Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng. Ví dụ: “Nắp cốc có những giọt nước do nước nóng bốc hơi”.

54. Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.

55. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.

56. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.

57. Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.

58. Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.

59. Nhận biết các số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.

60. Nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.

61. Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.

62. Nhận ra qui tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.

63. Sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.

64. Gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.

65. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn.

66. Gọi đúng tên các thứ trong tuần, các mùa trong năm.

67. Nói đúng họ, tên, ngày sinh, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.

68. Nói tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.

69. Nói địa chỉ gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có) … khi được hỏi, trò chuyện.

70. Nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.

71. Nói tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.

72. Nói họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.

73. Nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. Ví dụ: nói “Nghề nông làm ra lúa gạo, nghề xây dựng xây nên những ngôi nhà mới ...”

74. Kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: “Ngày Quốc khánh (ngày 2/9) cả phố em treo cờ, bố mẹ được nghỉ làm và cho em đi chơi công viên…”.

75. Kể tên và nêu một vài nét đặc trưng của danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.

76. Hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..).

77. Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.

78. Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,… phù hợp với ngữ cảnh.

79. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao…

80. Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.

81. Đóng được vai của nhân vật trong truyện.

82. Sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi. xin phép, thưa, dạ, vâng… phù hợp với tình huống.

83. Chọn sách để “đọc” và xem.

84. Kể truyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.

85. Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.

86. Nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra - vào, cấm lửa, biển báo giao thông...

87. Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.

88. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.

89. Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.

90. Nói được điều bé thích, không thích., những việc bé làm được và việc gì bé không làm được

91. Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn (dáng vẻ bên ngoài, giới tính, sở

thích và khả năng).

92. Biết mình là con/ cháu/ anh/ chị/ em trong gia đình.

93. Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức.

94. Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).

95. Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.

96. Biết an ủi và chia vui với người thân và bạn bè.

97. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ và một số địa điểm gắn với hoạt động của Bác Hồ (chỗ ở, nơi làm việc...)

98. Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.

99. Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, món ăn…) của quê hương, đất nước.

100. Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.

101. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép

102. Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.

103. Biết chờ đến lượt.

104. Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoả thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.

105. Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.

106. Bỏ rác đúng nơi quy định.

107. Tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khoá vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.

108. Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.

109. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp ) theo bài hát, bản nhạc.

110. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...

111. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).

112. Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.

113. Phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.

114. Phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.

115. Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.

116. Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.

117. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.

118. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.

119. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

120. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.

**DỰ KIẾN CÁC CHỦ ĐỀ:**

**+ Lớp chồi thực hiện 9 chủ đề lớn:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Chủ đề chính** | **Thực hiện** | **Ghi chú** |
| 3-14/9 | Trường mầm non | 3 Tuần |  |
| 24/9-12/10 | Bản thân | 3Tuần |  |
| 15/10-9/11 | Gia Đình | 4 Tuần |  |
| 12/11-14/12 | Nghề Nghiệp | 5 Tuần |  |
| 17/12-11/1 | Phương tiện và luật lệ giao thông | 4Tuần |  |
| 14/1-8/3 | Thế giới thực vật - Tết và mùa xuân | 6 Tuần |  |
| 11/3-29/3 | Nước và các hiện tượng nhiên | 3 Tuần |  |
| ¼-26/4 | Thế giới động vật. | 4 Tuần |  |
| 29/4-24/5 | Quê hương đất nước Bác Hồ | 3 Tuần |  |

**+ Khối lá thực hiện 10 chủ đề lớn:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **Chủ đề chính** | **Thực hiện** | **Ghi chú** |
| 9/2017 | Trường mầm non | 3 Tuần |  |
| 9-10/2017 | Bản thân | 3Tuần |  |
| 10-11/2017 | Gia Đình | 4 Tuần |  |
| 11-12/2017 | Nghề Nghiệp | 5 Tuần |  |
| 12/2017 | Phương tiện và luật lệ giao thông | 4Tuần |  |
| 1-2-/2018 | Thế giới thực vật - Tết và mùa xuân | 6 Tuần |  |
| 2-3/2018 | Nước và các hiện tượng nhiên | 3 Tuần |  |
| 3-4/2018 | Thế giới động vật. | 4 Tuần |  |
| 4-5/2018 | Quê hương đất nước Bác Hồ | 3 Tuần |  |
| 5/2018 | Trường tiểu học | 2 tuần |  |

***b. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ***

+ **Công tác** **đảm bảo an toàn**:

**Chỉ tiêu**:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các mặt hoạt động, không để trẻ xảy ra thương tích hay ngộ độc thực phẩm, theo thông tư số 132/2010/TT-BGD&ĐT

ngày 15/4/2010 của bộ giáo dục và đào tạo ban hành.

- Quản lý trẻ chặt chẽ trong mọi hoạt động, ở mọi lúc mọi nơi

- Luôn theo dõi, quan sát chặt chẽ số lượng trẻ đến lớp hàng ngày.

- Đảm bảo cơ sở vật chất có chất lượng cho trẻ học an toàn.

**Biện pháp**:

- Toàn thể giáo viên đến lớp đón trẻ đúng giờ giấc quy định.

- Giáo viên luôn có mặt và giám sát trẻ khi cho trẻ ra khu sân chơi hoạt động ngoài trời. Nhất là khi trẻ chơi tự do.

- Giáo viên nắm chắc sĩ số trẻ đi học trong ngày, và đặc biệt quan tâm đến những trẻ mới đến lớp.

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên về giáo dục dinh dưỡng, VSATTP, PTTNTT và sơ cứu tại chỗ khi trẻ sảy ra tai nạn.

***c. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ***

**1.** **Công tác nuôi dưỡng**:

**\* Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm**:

- Đẩy mạnh công tác trồng rau tại vườn trường để tạo nguồn thực phẩm sạch, an toàn

cho trẻ.

+ **Biện pháp:**

- Khuyến khích giáo viên trồng rau tại vườn trường để cung cấp rau sạch cho nhà bếp.

- Tham mưu với nhà trường mua sắm bổ sung dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho công tác bán trú, đầy đủ hợp vệ sinh. Đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho trẻ đều bằng Inox hóa nhằm tránh gây độc hại và có độ bền cao.

**\*** **Đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ**:

+ **Chỉ tiêu**:

- 100% trẻ có kỹ năng rửa tay trước khi ăn, rửa mặt, đánh răng, sau khi ăn.

- 100% trẻ có thói quen vệ sinh, ăn uống tự phục vụ .

- 100% các lớp thực hiện nội dung giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm.  
- 100% các lớp tạo góc tuyên truyền về giáo dục dinh dưỡng.

+ **Biện pháp**:

- Chăm sóc chu đáo cho các cháu trong từng bữa ăn giấc ngủ, cho trẻ ngủ đủ giấc, đúng giờ.

- Giáo viên phải quan tâm, chăm sóc trẻ trong từng bữa ăn, khuyến khích trẻ ăn hết

suất của mình. (Không quát nạt, mắng trẻ )

- Tập cho trẻ ăn đầy đủ các loại thức ăn, nên cho trẻ biết tên các món ăn thông qua các bữa ăn hàng ngày.

- Nhắc trẻ uống đủ lượng nước trong ngày theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc giờ giấc sinh hoạt của trẻ trong ngày. (không thay đổi tùy tiện)

**2**. **Chăm sóc sức khỏe trẻ**

\* **Chỉ tiêu**:

- 105/105 đạt 100%  trẻ đến trường được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm học và cân đo theo dõi sức khỏe 3 lần/năm với trẻ mẫu giáo.

- Phấn đấu cuối năm tỉ lệ trẻ đạt phát triển bình thường đạt: 96 - 98%; Tỉ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân dưới 3,5%; Tỉ lệ trẻ SDD thể thấp còi dưới 3,5%

- Đảm bảo 100% sử dụng nguồn nước sạch, nước uống cho trẻ được đun sôi, đảm bảo hợp vệ sinh và phù hợp với thời tiết.

- 100% số trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân sạch sẽ, hình thành nền nếp thói quen tốt, các hành vi ứng xử văn minh có lợi cho sức khỏe trẻ.

+ **Biện pháp**:

- Tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con theo khoa học cho các bậc phụ huynh.Thông qua giờ đón trả trẻ, thông qua các hội thi, các buổi họp phụ huynh.

- Giáo viên chủ nhiệm các nhóm, lớp thực hiện các biện pháp can thiệp với trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân, trẻ thấp còi, béo phì, trẻ khuyết tật hòa nhập.

- Công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh:

+ Giáo viên phải làm kí hiệu tập cho trẻ tự nhận biết kí hiệu dụng cụ vệ sinh cá nhân đúng chính xác, tránh việc nhầm lẫn và không được dùng chung.

+ Tạo môi trường xanh sạch đẹp trong lớp và ngoài sân.Vệ sinh lớp học thông thoáng trước giờ đón trẻ. Sắp xếp đồ dùng đồ chơi trật tự ngăn nắp, gọn gàng. Xử lý kịp thời các loại rác thải, các chất thải bỏ đúng nơi quy định, không gây ô nhiễm.

- Tập cho trẻ thói quen biết vứt rác đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi, biết bỏ rác vào thùng, biết giữ gìn sân trường lớp học, sạch sẽ, tập cho trẻ thói quen lao động dọn vệ sinh hằng ngày: Nhặt rác sau mỗi buổi sáng tập thể dục, bỏ vào thùng đúng nơi quy định.

**-**Vệ sinh cá nhân :

+ Chăm sóc bảo vệ da sạch sẽ, chăm sóc vệ sinh răng miệng, tay, chân, mặt, mũi áo, quần áo gọn gàng thường xuyên.

- Vệ sinh ăn uống :

+ Giáo dục trẻ ăn thức ăn chín, uống sôi, thức ăn đều phải có nắp đậy cẩn thận tránh ruồi muỗi đậu vào và được ăn thức ăn mới, nóng, không ăn đồ nguội lạnh, không ăn quà vặt.

+  Cuối tuần tổ chức tổng vệ sinh đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng vệ sinh cá nhân  đồ chơi, dụng cụ nhà bếp cho trẻ 1 tuần /lần bằng các dung dịch sát khuẩn.

**IV. Các chỉ tiêu phấn đấu trong năm**

**1**. **Về chất lượng giáo dục**

\* Chỉ tiêu và kết quả chăm sóc Giáo dục trong các lĩnh vực gồm:

- Phát triển thể chất: 90 - 95%

- Phát triển nhận thức: 90 - 95%

- Phát triển ngôn ngữ: 90 - 95%

- Phát triển tình cảm xã hội: 95 - 100%

- Phát triển thẩm mỹ: 85 - 90%.

- Trẻ sạch sẽ lễ phép 100%

- Trẻ chuyên cần 95% trở lên

- Cháu ngoan Bác Hồ 50%

- Bé ngoan: 50%

- Trẻ đạt chiều cao và cân nặng bình thường: 90 - 97%

**\* Về hội thi**

- Tham gia đầy đủ cuộc thi “Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” cấp trường, phấn đấu có 3/3 lớp đều được tham gia.

- Tham gia đầy đủ cuộc thi vẽ tranh dành cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi cấp trường và tham gia cuộc thi vẽ tranh dành cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi cấp thị xã, phấn đấu đạt 1 đến 2 giải.

- Tham gia đầy đủ cuộc thi cô và cháu múa hát dân ca cấp trường, phấn đấu có 1 tiết mục tham gia cấp thị xã.

***2.* Về công tác chăm sóc và nuôi dưỡng**

- Tuyên truyền tốt kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1, đặc biệt chú trọng quan tâm giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh cá nhân cho trẻ.

- Phấn đấu 100% các cháu được theo dõi biểu đồ tăng trưởng chiều cao và cân nặng .

- 100% trẻ được uống, chích vắc xin phòng bệnh.

- 100% các cháu được khám sức khỏe định kỳ.

- Đảm bảo khẩu phần ăn của trẻ từ 850 - 900 Kcalo/trẻ/ ngày

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn tính mạng cho trẻ. Không để xảy ra tai nạn thương tích đối với trẻ.

- 90% trở lên các cháu có thói quen rửa tay trước khi ăn và sau khi vệ sinh, biết cách rửa tay theo sáu bước.

**3. Thực hiện các chuyên đề và chăm sóc giáo dục trẻ**

- Tập trung bồi dưỡng, tập huấn giáo viên thực hiện Chương trình GDMN sau chỉnh sửa; triển khai bồi dưỡng kỹ năng thực hành áp dụng mô đun ưu tiên trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục và thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non “lấy trẻ làm trung tâm” có chất lượng; tiếp tục tập mô đun nâng cao; tăng cường bồi dưỡng cho GVMN về đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm đối với trẻ. Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường, trong đó chú trọng tới việc phát triển chương trình phù hợp với thực tế, “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

**4. Về xây dựng đội ngũ**:

- 100% giáo viên biết xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- 50% trở lên giáo viên soạn bài trên máy vi tính

- Phấn đấu 90% giáo viên đạt giờ dạy từ loại khá trở lên.

- Trình độ đạt trên chuẩn CBGV-NV từ 60% trở lên.

- Kiểm tra hồ sơ giáo án 1 lần/tháng/giáo viên.

- Dự giờ ít nhất 1 tiết/tuần/1 giáo viên.

- Kiểm tra các lớp đạt 2 lần/năm

- Thao giảng ít nhất 2 tiết/giáo viên/năm

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua trang trí lớp, viết sáng kiến kinh nghiệm, thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp thị xã, cấp tỉnh...

- Tham gia tốt các phong trào do ngành phát động. Tổ chức tốt ngày hội ngày lễ.

- 100% giáo viên tham gia dự thi SKKN cấp trường, 3 sáng kiến dự thi cấp thị xã.

- 90% trở lên giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

***5. Công tác thi đua khen thưởng năm học 2018- 2019***

\* ***Các danh hiệu đăng ký:***

- Đối với tập thể: TTLĐTT

- Đơn vị: Đơn vị văn hóa cấp thị xã

- Công đoàn: Công đoàn cơ sở vững mạnh.

- Đối với cá nhân:

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở: 4 đ/c

+ Lao động tiên tiến: 5 đ/c.

***\* Các cấp Khen thưởng***

- Đối với tập thể nhà trường: Ủy ban nhân dân thị xã tặng Giấy khen

- Đối với Công đoàn: Giấy khen Công đoàn thị xã

- Đối với cá nhân:

+ Bằng khen UBND tỉnh: 1 đ/c

+ Giấy khen UBND thị xã: 5 đ/c

**V. Tổ chức thực hiện**

Căn cứ nội dung kế hoạch năm học 2018 – 2019 và dự kiến công tác tháng của nhà trường, PHT, các tổ khối trưởng xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2018 - 2019 phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và triển khai thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG**  **Phó hiệu trưởng**  **Nguyễn Thị Lanh** | **TỔ KHỐI**  **Nguyễn Thị Thu Ngà** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT TX BUÔN HỒ**  **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | ***Thiện An,*** *ngày ... tháng 09 năm 2018* |

**KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM THÁNG**

**NĂM HỌC 2018 - 2019**

|  |  |
| --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công tác** |
| Tháng 08/2018 | - Tổ chức họp tổ khối triển khai nhiệm vụ năm học  - Triển khai công tác phổ cập  - Bồi dưỡng chuyên môn tại trường với nội dung “Bồi dưỡng thường xuyên” (Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn.)  - Chuẩn bị tốt các điều kiện đón trẻ vào năm học mới: Tham mưu hiệu trưởng mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, đồ dùng cá nhân phục vụ công tác chăm sóc sức khoẻ và giáo dục trẻ, trang trí chủ đề “Trường mầm non”, đồ dùng bán trú  - Hướng dẫn giáo viên thực hiện dự kiến kế hoạch chương trình theo các chủ đề trong năm học 2018-2019  -Học chuyên đề tại phòng giáo dục |
| Tháng 09/2018 | - Thực hiện Lễ hội *Bé vui đến trường(lễ khai giảng)*  - Hướng dẫn giáo viên lập hồ sơ sổ sách đúng theo sự chỉ đạo của Sở, Phòng GD&ĐT  - Đánh giá tình trạng sức khỏe của trẻ giai đoạn I  - Kiểm tra nề nếp, vệ sinh, trang trí lớp, ký hiệu trên đồ dùng trẻ  - Triển khai thực hiện chương trình giáo dục mầm non, chỉ đạo các hoạt động cho chủ đề: Khối mẫu giáo: Trường mầm non; Khối lá đánh giá trẻ theo Bộ chuẩn  - Tham gia lớp tập huấn tại PGD (Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn.)  - Tổ chức đại hội phụ huynh học sinh các lớp  - Tham gia bồi dưỡng chuyên đề cho giáo viên tại trường  - Xây dựng kế hoạch và tập huấn chuyên đề cho giáo viên  - Tổng hợp cân đo biểu đồ tăng trưởng giai đoạn I cho trẻ  - Triển khai công tác học BDTX qua mạng cho giáo viên  - Triển khai cho các lớp đăng ký giờ dạy tốt và dự giờ dạy tốt các lớp  - Họp tổ khối  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  -Dự giờ giáo viên  -Tổng hợp cân đo giai đoạn 1  -Xây dựng và thực hiện kế hoạch đánh giá trường mầm non  -Tổ chức vui trung thu |
| Tháng 10/ 2018 | - Họp tổ khối  - Tổ chức hội nghị CNVC năm học 2018 - 2019, đăng ký danh hiệu thi đua.  - Đăng ký đề tài sáng kiến kinh nghiệm  - Thi GVG cấp trường “lý thuyết, thực hành”  - Dự giờ giáo viên kết hợp kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.  - Kiểm tra công tác học bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên  - Thi Giáo viên giỏi cấp trường *( Thực hành)*  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Tham gia lớp tập huấn tại PGD (Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn.)  -Tiếp tục cập nhật và đánh giá trường mầm non |
| Tháng 11/2018 | - Họp tổ khối  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11.  -Tham gia hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp thị xã  - Tổ chức Hội thi làm đồ dùng dạy học cấp trường  - Đón đoàn kiểm tra chuyên đề PGD  - Tham gia tập huấn chuyên môn do Phòng, sở giáo dục triển khai  - Thi Giáo viên giỏi cấp trường *( Thực hành)*  - Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên đợt 2  - Kiểm tra việc thực hiện bộ Chuẩn 5 tuổi tại các nhóm lớp  - Dự giờ dạy tốt 1 số đồng chí giáo viên  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Tham gia lớp tập huấn tại PGD (Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn.) |
| Tháng 12/2018 | - Họp tổ khối  - Kiểm tra đánh giá chất lượng học kỳ I.  - Tổ chức cân, khám sức khỏe lần II cho trẻ.  - Kiểm tra hồ sơ giáo án của giáo viên  - Dự giờ dạy tốt 1 số đồng chí giáo viên  - Tập văn nghệ chuẩn bị cho sơ kết học kỳ |
| Tháng  01/2019 | - Họp tổ khối  - Báo cáo số liệu học kỳ I  - Hướng dẫn giáo viên học tập BDTX qua mạng  - Tổng hợp các danh hiệu thi đua của các lớp  - Sơ kết học kỳ I, triển khai phương hướng học kỳ II  - Dự giờ xếp loại Học kỳ I, kết hợp kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên.  - Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên  -Tham gia tập huấn nội dung học tập và làm theo tấm gương Hồ Chí Minh  -Thi giáo viên và học sinh làm đồ dùng đồ chơi |
| Tháng 02/2019 | - Tổ chức lao động vệ sinh trước và sau tết  - Tham gia tập huấn  - Tham gia hội thin xây dựng môi trường tiếng việt trong các cơ sở giáo dục mầm non  - Dự giờ xếp loại học kỳ II kết hợp kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên  - Dự giờ dạy tốt 1 số đồng chí giáo viên  -Họp tổ khối |
| Tháng 3/2019 | - Họp tổ khối  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3.  - Đánh giá tình trạng sức khỏe của trẻ giai đoạn III  - Triển khai và báo cáo bồi dưỡng thường xuyên.  - Kiểm tra một số hoạt động của nhà trường  - Dự giờ dạy tốt 1 số đồng chí giáo viên  -Họp tổ khối |
| Tháng 4/2019 | - Họp tổ khối  - Kiểm tra, đánh giá chất lượng nhóm lớp, đánh giá thi đua trường.  - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 30/4 và ngày Quốc tế 1/5.  - Đón đoàn phúc tra thi đua ngành giáo dục.  - Kiểm tra công tác học bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên  -Tham gia tập huấn |
| Tháng 5/ 2019 | - Họp tổ khối  -Tham gia hội thi cô và cháu làm đồ chơi cấp tỉnh  - Báo cáo số liệu cuối năm  - Kỷ niệm ngày Quốc tế lao động 1/5 và ngày sinh nhật Bác Hồ  - Trao đổi về cách xây dựng và kiểm tra kế hoạch Chủ đề “trường Tiểu Học ”  - Đánh giá xếp loại giáo viên theo thông tư số 17/ 2011 của bộ giáo dục, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.  - Hoàn thành các báo cáo cuối năm  -Họp phụ huynh học sinh cuối năm |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Nguyễn Thị Lanh** | **TỔ KHỐI**  **Nguyễn Thị Thu Ngà** |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT TX BUÔN HỒ**  **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | ***Thiện An,*** *ngày 20 tháng 09 năm 2017* |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC MẦM NON**

**KHỐI LÁ - NĂM HỌC 2017– 2018**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT Tuần** | **Thời gian** | **Chủ đề** | **Chủ đề nhánh** | **Số tuần**  **th/hiện CT** |
| **1** | 4/9 - 8/9/2017 | **Trường mầm non** | Ngày hội đến trường | 1 |
| **2** | 11/9 -15/9/2017 | Trường mầm non của bé - Lớp học của bé | 1 |
| **3** | 18/9 – 22/9/2017 | **Bản thân** | Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh | 1 |
| **4** | 25/9 -29/9/2017 | Bé tự giới thiệu về mình và vui tết trung thu | 1 |
| **5** | 2/10 - 6/10/2017 | Bé vui tết trung thu | 1 |
| **6** | 9/10 -13/10/2017 | Lớn lên bé sẽ làm gì | 1 |
| **7** | 16/10-20/10/2017 | **Gia đình** | Gia đình và họ hàng của bé | 1 |
| **8** | 23/10– 27/10/2017 | Nhu cầu của gia đình | 1 |
| **9** | 30/10 - 3/11/2017 | Gia đình sống chung một ngôi nhà | 1 |
| **10** | 6/11 - 10/11/2017 | Khám phá đồ dùng trong gia đình | 1 |
| **11** | 13/11- 17/11/2017 | **Nghề Nghiệp** | Nghành nghề sản xuất | 1 |
| **12** | 20/11 -24/11/2017 | Ngày tết của cô giáo 20/11 | 1 |
| **13** | 27/11 - 1/12/2017 | Nghề xây dựng | 1 |
| **14** | 4/12 - 8/12/2017 | Nghề chế biến thủy hải sản | 1 |
| **15** | 11/12 -15/12/2017 | Một số nghề phổ biến ở địa phương | 1 |
| **16** | 18/12-22/12/2017 | **Nước và các hiện**  **tượng thiên nhiên** | Thứ tự các mùa trong năm – Hiện tượng tự nhiên | 1 |
| **17** | 25/12-29/12/2017 | Sự kỳ diệu của nước | 1 |
| **18** | 1/1 - 5/1/2018 | **Phương tiện và**  **luật lệ giao thông** | Một số phương tiện giao thông phổ biến | 1 |
| **19** | 8/1 - 12/1/2018 | Luật lệ giao thông | 1 |
| **20** | 15/1 - 19/1/2018 | Một số biển báo – Bé thực hành luật giao thông | 1 |
| **21** | 22/1 - 26/1/2018 | **Thế giới thực vật -**  **Tết và mùa xuân** | Một số loại quả | 1 |
| **22** | 29/1 - 2/2/2018 | Một số loại hoa | 1 |
| **23** | 5/2 - 9/2/2018 | Mùa xuân và tết cổ truyền | 1 |
| **24** | 12/2 - 16/2/2018 | Nghỉ tết Nguyên Đán |  |
| **25** | 19/2 -23/2/2018 | Ôn định sau nghỉ tết |  |
| **26** | 26/2 - 2/3/2018 | Một số loại rau | 1 |
| **27** | 5/3 - 9/3/2018 | Ngày tết của bà và mẹ | 1 |
| **28** | 12/3 - 16/3/2018 | Cây xanh và môi trường sống | 1 |
| **29** | 19/3 - 23/3/2018 | **Thế giới động vật** | Một số vật nuôi trong gia đình | 1 |
| **30** | 26/3 - 30/3/2018 | Động vật sống dưới nước | 1 |
| **31** | 2/4 - 6/4/2018 | Động vật sống trong rừng | 1 |
| **32** | 9/4 - 13/4/2018 | Chim và côn trùng | 1 |
| **33** | 16/4 - 20/4/2018 | **Quê hương – Đất**  **nước – Bác Hồ** | Quê hương em – Đất nước mến yêu | 1 |
| **34** | 23/4 - 27/4/2018 | Biển đảo thân thương | 1 |
| **35** | 30/4- 4/5/2018 | Bác Hồ kính yêu | 1 |
| **36** | 7/5 - 11/5/2018 | **Trường tiểu học** | Trường tiểu học | 1 |
| **37** | 14/5 – 18/5/2018 | Một số đồ dùng lóp một | 1 |
| **38** | 21/5-25/5/2018 | **Ôn tập – Tổng kết** | Ôn tập -Tổng kết năm học | 35 |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC MẦM NON**

**KHỐI CHỒI - NĂM HỌC 2017– 2018**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT Tuần** | **Thời gian** | **Chủ đề** | **Chủ đề nhánh** | **Số tuần**  **th/hiện CT** |
| **1** | 4/9 - 8/9/2017 | **Trường mầm non** | Ngày hội đến trường | 1 |
| **2** | 11/9 -15/9/2017 | Trường mầm non của bé | 1 |
| **3** | 18/9 – 22/9/2017 | Lớp học của bé | 1 |
| **4** | 25/9 -29/9/2017 | **Bản thân** | Bé tự giới thiệu về mình | 1 |
| **5** | 2/10 - 6/10/2017 | Bé vui tết trung thu | 1 |
| **6** | 9/10 -13/10/2017 | Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh | 1 |
| **7** | 16/10-20/10/2017 | Lớn lên bé sẽ làm gì | 1 |
| **8** | 23/10– 27/10/2017 | **Gia đình** | Gia đình và họ hàng của bé | 1 |
| **9** | 30/10 - 3/11/2017 | Nhu cầu của gia đình | 1 |
| **10** | 6/11 - 10/11/2017 | Gia đình sống chung một ngôi nhà | 1 |
| **11** | 13/11- 17/11/2017 | Ngày tết của cô giáo 20/11 | 1 |
| **12** | 20/11 -24/11/2017 | Khám phá đồ dùng trong gia đình | 1 |
| **13** | 27/11 - 1/12/2017 | **Nghề Nghiệp** | Nghành nghề sản xuất | 1 |
| **14** | 4/12 - 8/12/2017 | Nghề xây dựng | 1 |
| **15** | 11/12 -15/12/2017 | Nghành y tế và các nghề dịch vụ khác | 1 |
| **16** | 18/12-22/12/2017 | Một số nghề phổ biến ở địa phương | 1 |
| **17** | 25/12-29/12/2017 | **Nước và các hiện**  **tượng thiên nhiên** | Thứ tự các mùa trong năm – Hiện tượng tự nhiên | 1 |
| **18** | 1/1 - 5/1/2018 | Sự kỳ diệu của nước | 1 |
| **19** | 8/1 - 12/1/2018 | **Phương tiện và**  **luật lệ giao thông** | Một số phương tiện giao thông phổ biến | 1 |
| **20** | 15/1 - 19/1/2018 | Phân nhóm các phương tiện giao thông | 1 |
| **21** | 22/1 - 26/1/2018 | Luật lệ giao thông | 1 |
| **22** | 29/1 - 2/2/2018 | Một số biển báo – Bé thực hành luật giao thông | 1 |
| **23** | 5/2 - 9/2/2018 | **Thế giới thực vật -**  **Tết và mùa xuân** | Mùa xuân và tết cổ truyền | 1 |
| **24** | 12/2 - 16/2/2018 | Nghỉ tết Nguyên Đán |  |
| **25** | 19/2 -23/2/2018 | Ôn định sau nghỉ tết |  |
| **26** | 26/2 - 2/3/2018 | Một số loại hoa | 1 |
| **27** | 5/3 - 9/3/2018 | Ngày tết của bà và mẹ | 1 |
| **28** | 12/3 - 16/3/2018 | Một số loại rau | 1 |
| **29** | 19/3 - 23/3/2018 | Một số loại quả | 1 |
| **30** | 26/3 - 30/3/2018 | Cây xanh và môi trường sống | 1 |
| **31** | 2/4 - 6/4/2018 | **Thế giới động vật** | Một số vật nuôi trong gia đình | 1 |
| **32** | 9/4 - 13/4/2018 | Động vật sống dưới nước | 1 |
| **33** | 16/4 - 20/4/2018 | Động vật sống trong rừng | 1 |
| **34** | 23/4 - 27/4/2018 | Chim và côn trùng | 1 |
| **35** | 30/4- 4/5/2018 | **Quê hương – Đất**  **nước – Bác Hồ** | Quê hương em – Đất nước mến yêu | 1 |
| **36** | 7/5 - 11/5/2018 | Biển đảo thân thương | 1 |
| **37** | 14/5 – 18/5/2018 | Bác Hồ kính yêu | 1 |
| **38** | 21/5-25/5/2018 | **Ôn tập – Tổng kết** | Ôn tập – Tổng kết | 35 |

**BẢNG PHÂN CHỈ SỐ GIÁO DỤC TRẺ THEO *“BỘ CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRẺ 5 TUỔI”* TỪNG CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **CHỦ ĐỀ** | **PT THỂ CHẤT** | **PT TÌNH CẢM XÃ HỘI** | **PT NGÔN NGỮ GIAO TIẾP** | **PT NHẬN THỨC** |
| 1 | Trường mầm non | Chỉ số: 1, 5, 9, 14, 15, 18, 21, 23 | Chỉ số: 27, 33, 35, 42, 48, 5 4, 58 | Chỉ số: 64, 65, 78, 79, 83, 91 | Chỉ số: 95, 96, 100, 104, 109, 116, 118 |
| 2 | Bản thân | Chỉ số: 3, 6, 16, 24 | Chỉ số: 29, 31, 37, 50, 59 | Chỉ số: 69, 75, 81 | Chỉ số: 97, 101, 105, 112, 113 |
| 3 | Gia đình | Chỉ số: 2, 7, 20 | Chỉ số: 36, 43, 55 | Chỉ số: 61, 71, 80 | Chỉ số: 107, 111, 115, 117 |
| 4 | Nghề nghiệp | Chỉ số: 4, 8, 17 | Chỉ số: 28, 32, 60, 38 | Chỉ số: 62, 66, 82 | Chỉ số: 98, 103, 108 |
| 5 | Nước & các hiện tượng tự nhiên | Chỉ số: 12, 26 | Chỉ số: 40, 44, 59, 57 | Chỉ số: 72, 76, 77 | Chỉ số: 94, 106 |
| 6 | Phương tiện và  luật lệ giao thông | Chỉ số: 13, 22 | Chỉ số: 30, 52, 47 | Chỉ số: 86, 74 | Chỉ số: 110, 120 |
| 7 | Thế giới thực vật-Tết và mùa xuân | Chỉ số: 10, 19 | Chỉ số: 45, 39, 51 | Chỉ số: 63, 68, 70, 88 | Chỉ số: 92, 93, |
| 8 | Thế giới động vật | Chỉ số: 11, 25 | Chỉ số: 46, 56, 34 | Chỉ số: 67, 73, 85 | Chỉ số: 114, 119 |
| 9 | Quê hương-Đất nước – Bác Hồ | Chỉ số: 12, 26 | Chỉ số: 41, 49 | Chỉ số: 84, 89, | Chỉ số: 102 |
| 10 | Trường tiểu học | Chỉ số: 12, 26 | Chỉ số: 49, 53 | Chỉ số: 87, 90 | Chỉ số: 99 |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 08 NĂM 2018**

🙚🙘🕮🙚🙘

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **BIỆN PHÁP THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **1.Chuyên môn**  - Làm tờ trình tham mưu mua đồ dùng cho lớp  - Nhận tài liệu, trang trí lớp học  - Tổ chức họp tổ khối phân công giáo viên đứng lớp  -Tập huấn CM ở PGD  Tổ chức họp tổ khối đầu năm  **2.Nuôi dưỡng**  - Triển khai công tác vệ sinh chuẩn bị cho năm học mới  **3.Các hoạt động khác**  - Giáo viên chuẩn bị 1 số tiết mục văn nghệ cho ngày khai giảng năm học mới  - Học chính trị hè | - Tất cả CBGVNV đi học  - GV  - GV  - TK+GV  - Giáo viên các lớp  -CBGVCNV |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN - THÁNG 8 NĂM 2018**

**🙚🙘🕮🙚🙘**

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  **-** Họp tổ khối  - Học chính trị hè  - Tham mưu mua sắm CSVC | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**  **-** Tổ chức lao động vệ sinh trường lớp  - Khảo sát mua sắm đồ dùng cho lớp  -Vệ sinh trang trí lớp |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**  - Tổ chức giáo viên trang trí các góc trong lớp  - Lên kế hoạch mua sắm một số đồ dùng cho lớp  - Triển khai công tác vệ sinh chuẩn bị cho năm học mới | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**  - Tổ chức họp tổ khối phân công giáo viên đứng lớp  - Nhận tài liệu, làm ký hiệu cho các cháu trong lớp  - Giáo viên học chuyên đề ở PGD |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 9 NĂM 2018**

**🙚🙘🕮🙚🙘**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **NGƯỜI VÀ BỘ PHẬN THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **Kế hoạch trọng tâm**  **1.Chuyên môn**  - Nhận trẻ vào lớp  - Ổn định nề nếp lớp  - Kiểm tra một số hoạt động đầu năm  - Tổ chức khai giảng năm học mới  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “trường mầm non”, Bản thân  -Báo số liệu đầu năm học  - Họp tổ khối cuối tháng  **2.Chăm sóc &Nuôi dưỡng**  - Cân đo tổng hợp dõi sự phát triển về cân nặng của trẻ giai đoạn I  **3.Các hoạt động khác**  - Thamdự lễ khai giảng  - Họp phụ huynh học sinh lớp  -Tổ chức vui tết trung thu  -Xây dựng nội quy xếp loại | - Tất cả CBGVNV  - Giáo viên các lớp  - TK +GV  - CBCNVC  - Giáo viên 2 khối  - BGH – Tổ khổi trưởng  - TK +GV  - TK +GV  - BGH+TK+ GV  -BGH+TK+GV |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN - THÁNG 9 NĂM 2018**

🙚🙘🕮🙚🙘

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  - Nhận trẻ vào lớp  - Ổn định nề nếp lớp  - Tổ chức khai giảng năm học mới  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “trường mầm non” cho 2 khối  - Tổ chức cân đo cho học sinh 2 khối | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Báo cáo số liệu đầu năm  - Tổng hợp dõi sự phát triển về cân nặng của trẻ giai đoạn I  -Dự giờ giáo viên |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**  - Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Kiểm tra một số hoạt động của lớp  - Tổ chức trung thu cho học sinh  - Tham mưu hiệu trưởng khám sức khỏe cho học sinh  -Dự giờ giáo viên  -Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**  - Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Chỉ đạo các lớp tổ chức họp phụ huynh học sinh các lớp  - Xây dựng nội quy xếp loại  - Họp BGH thống nhất các khoản thu huy động phụ huynh đóng góp  -Dự giờ giáo viên  -Họp tổ khối cuối tháng |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 10 NĂM 2018**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **NGƯỜI , BỘ PHẬN THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **Kế hoạch trọng tâm**  **1.Chuyên môn**  - Tổ họp tổ khối  - Kiểm tra một số hoạt động đầu tháng  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Chỉ đạo gv thực hiện chủ đề gia đình và bản thân  -Thi giáo viên giỏi cấp trường  -Làm sáng kiến kinh nghiệm  -Triển khai và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên  -Nhận xét đánh giá trẻ cuối chủ đề, phê sổ bé ngoan  - Họp tổ khối cuối tháng  **2.Chăn sóc &Nuôi dưỡng**  - Tổng hợp dõi sự phát triển về cân nặng của trẻ giai đoạn I  -Khám sức khỏe cho học sinh  **3.Công tác khác**  -Họp phụ huynh học sinh lớp  -GVđăng ký danh hiệu thi đua  - Dự hội nghị CNVC  - Tham dự lễ 20/10 | -TK+GV  -Tổ khối, ban giám hiệu  -Giáo viên, tổ khối  - Tất cả GV  - Giáo viên các lớp  - Tất cả CBGVNV  -Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên , tổ khối  Giáo viên, CBYT  - BGH – GV  - TK+Gv  - CBCNVC  - CBCNVC |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN - THÁNG 10 NĂM 2018**

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  - Ổn định nề nếp lớp  - Dự giờ giáo viên thi tay nghề cấp trường  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề gia đình và chủ đề bản thân  -Đăng ký danh hiệu thi đua  -Tham gia xây dựng nội quy xếp loại  -Tuyên truyền và làm vệ sinh lớp học phòng chống bệnh chân tay miệng  -Tự học bồi dưỡng thường xuyên | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Báo cáo số liệu đầu năm  - Báo cáocân đo giai đoạn I  - Tổng hợp dõi sự phát triển về cân nặng của trẻ giai đoạn I  - Họp phụ huynh lớp,  - Hội nghị BCHHCMHS  - Dự giờ giáo viên giỏi cấp trường  -Tuyên truyền và làm vệ sinh lớp học phòng chống bệnh chân tay miệng  -Tự học bồi dưỡng thường xuyên |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Kiểm tra một số hoạt động của lớp  - Dự giờ giáo viên thi tay nghề cấp trường  - Tham mưu hiệu trưởng khám sức khỏe cho học sinh  -Dự giờ chuyên đề và các lớp  -Tự học bồi dưỡng thường xuyên | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Dự giờ giáo viên các lớp  - Thi giáo viên giỏi cấp trường  - Chuẩn bị cho học sinh khám sức khỏe  -Kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên  -Tự học bồi dưỡng thường xuyên  -Họp tổ khối cuối tháng |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 11NĂM 2018**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **NGƯỜI, BỘ PHẬN THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **Kế hoạch trọng tâm**  **1.Chuyên môn**  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Kiểm tra một số hoạt động đầu tháng  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “nghề nghiệp”  -Tập văn nghệ cho trẻ về 20/11  - Dự lễ 20/11  -Kiểm tra hồ sơ giáo viên  -Tiếp tục triển khai và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên  -Dự giờ dạy tốt 2 giáo viên  - Tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp thị xã  -Nhận xét đánh giá trẻ cuối chủ đề, phê sổ bé ngoan  - Họp tổ khối cuối tháng  **2.Chăm sóc &Nuôi dưỡng**  - Tuyên truyền tới phụ huynh phòng chống dịch bệnh chân tay miệng  **3.Công tác khác**  -Tham gia hội thao do PGD phát động  -Tọa đàm ngày 20/11 | -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối    - Giáo viên các lớp  - Tất cả CBGVNV  - BGH – Tổ khổi trưởng  - Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên , tổ khối  - Tất cả GV  - Giáo viên , tổ khối  - Tất cả CBGVNV |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN - THÁNG 11NĂM 2018**

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Dự giờ giáo viên  - Ổn định nề nếp lớp  - Thi giáo viên giỏi  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  -Tập văn nghệ chào mừng 20-11  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “gia đình”  -Truyên truyền phụ huynh phòng bệnh chân tay miệng  -Kiểm tra hồ sơ giáo viên | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Tập văn nghệ  - Dự giờ dạy tốt 2 giáo viên  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “gia đình”  -Truyên truyền phụ huynh phòng bệnh chân tay miệng |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “Nghề nghiệp”  - Chào mừng 20/11  - Kiểm tra một số hoạt động của lớp  -Tham gia hội thao do PGD tổ chức  - Thi giáo viên giỏi cấp thị xã  -Dự giờ các lớp  -Truyên truyền phụ huynh phòng CTM | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “Nghề nghiệp”  - Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Dự giờ các lớp  -Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Thi giáo viên giỏi cấp thị xã  -Truyên truyền ph phòng bệnh CTM  -Họp tổ khối cuối tháng |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 12 NĂM 2018**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **NGƯỜI, BỘ PHẬN THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **1.Chuyên môn**  - Tổ họp tổ khối  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề nghề nghiệp,phương tiện giao thông của 2 khối  - Kiểm tra hồ sơ sổ sách cô và trẻ hai khối  -Thi cô và trẻ làm đồ dùng cấp trường  - Tiếp tục triển khai và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên  -Tham dự thi GVG cấp thị xã  -GV thi SKKN cấp trường  **2.Chăm sóc &Nuôi dưỡng**  - Kiểm tra và tổ chức khám sức khỏe bổ sung cho trẻ. GV tuyên truyền phụ huynh mặc đồ ấm cho trẻ vào mùa lạnh.  Cân đo giai đoạn 2  **3.Công tác khác**  -Tập văn nghệ chào mừng ngày 22/12  -Đánh giá kiểm đinh chất lượng  -Tổ chức họp phụ huynh các lớp | -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối    - Giáo viên các lớp  - Giáo viên các lớp  - Giáo viên các lớp  - Giáo viên các lớp  - Giáo viên các lớp  - Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên các lớp  - Tất cả CBGVNV  -Giáo viên các lớp |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN - THÁNG 12**

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Dự giờ giáo viên các lớp  - Kiểm tra GV làm đồ dùng đầu tháng  - Thực hiện chủ đề “nghề nghiệp”  - Kiểm tra và tổ chức khám sức khỏe bổ sung cho trẻ  -Cân đo giai đoạn2  -GV tuyên truyền phụ huynh mặc đồ ấm cho trẻ vào mùa lạnh  -Tập VN cho trẻ chào mừng ngày 22/12  -Tiếp tục triển khai và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Báo cáocân đo giai đoạn II  - Cô và trẻ thi làm đồ dùng  - Thực hiện chủ đề “nghề nghiệp”, “Phương tiện giao thông”  -GV tuyên truyền phụ huynh mặc đồ ấm cho trẻ vào mùa lạnh  -Kiểm tra hồ sơ giáo viên  -Tập VN cho trẻ chào mừng ngày 22/12  -GV thi viết SKKN |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Dự giờ giáo viên các lớp  - Làm đồ dùng đồ chơi  - Thực hiện chủ đề “nghề nghiệp, “Phương tiện giao thông”  -Dự giờ dạy tốt cô Ngà và cô Hiền  -GV thi SKKN cấp trường  -Kiểm tra công tác làm đồ dùng của giáo viên đầu tháng  -Tập văn nghệ cho trẻ mừng ngày 22/12 | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Dự giờ giáo viên các lớp  - Phê sổ bé ngoan cuối tháng  - Thực hiện chủ đề “nghề nghiệp, phương tiện giao thông”  -Đánh giá cuối chủ đề  **-**Họp tổ khối cuối tháng  -Tập văn nghệ cho trẻ chào mừng ngày 22/12 |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 1 NĂM 2019**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **NGƯỜI (BỘ PHẬN) THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **1.Chuyên môn**  - Kiểm tra một số hoạt động đầu tháng.Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân, phương tiện giao thông”của 2 khối  - Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên  -Tập huấn chuyên môn tại phòng giáo dục  -Thi cô và trẻ làm đồ dùng cấp trường  -Nhận xét đánh giá trẻ cuối chủ đề, phê sổ bé ngoan  **2.Chăm sóc &Nuôi dưỡng**  -Triển khai công tác phòng dịch bệnh m ùa đông cho trẻ  **3.Công tác khác**  -Tập văn nghệ cho trẻ diễn ở phường  -Họp phụ huynh học sinh lớp  -Báo cáo số liệu học kì 1  -Sơ kết học kì 1 | -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  - BGH – Tổ khổi trưởng  - Giáo viên, học sinh  - Giáo viên , tổ khối  - Tất cả CBGVNV    - Giáo viên  - Giáo viên  - Giáo viên, tổ khối  - Tất cả CBGVNV |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN - THÁNG 1NĂM 2019**

🙚🙘🕮🙚🙘

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Dự giờ giáo viên các lớp  - Kiểm tra các hoạt động đầu tháng  - Tập văn nghệ cho các cuộc thi  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân, phương tiện giao thông”  -Họp tổ khối đầu tháng  -Báo cáo các số liệu bộ chuẩn trẻ 5 tuổi | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Tập văn nghệ cho các cuộc thi  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân, phương tiện giao thông”  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Sơ kết học kì 1 |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Tập văn nghệ cho các cuộc thi  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân, phương tiện giao thông”  -Dự giờ giáo viên các lớp | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Tập văn nghệ cho các cuộc thi  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân, phương tiện giao thông”  -Dự giờ giáo viên các lớp  - Phê sổ bé ngoan cuối tháng  **-**Họp tổ khối cuối tháng |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN - THÁNG 1 NĂM 2019**

🙚🙘🕮🙚🙘

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Dự giờ giáo viên các lớp  - Kiểm tra các hoạt động đầu tháng  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân”  -Họp tổ khối đầu tháng  -Giáo viên, tổ khối tổng hợp danh sách học sinh khen thưởng học kì 1 | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân”  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Triển khai công tác phòng chống dịch bệnh về mùa đông cho trẻ  -Sơ kết học kì 1 |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân”  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Tổ khối tập huấn kiểm định giáo dục tại phòng giáo dục  -Tổ khối tập huấn chuyên tại phòng giáo dục | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân”  -Dự giờ giáo viên các lớp  - Phê sổ bé ngoan cuối tháng  **-**Họp tổ khối cuối tháng |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 2 NĂM 2019**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **NGƯỜI (BỘ PHẬN) THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **1.Chuyên môn**  -Nghỉ tết âm lịch từ từ 31/1/2019-10/2/2019  - Tổ họp tổ khối và kiểm tra nề nếp đầu năm mới  - Thi đồ dùng cấp thị xã  - Dự giờ dạy tốt 1 số giáo viên  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân, hiện tượng tự nhiên của ” của 2 khối  -Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên  -Kiểm tra nội bộ và đột xuất tất cả cán bộ giáo viên công nhân viên  **2.Chăm sóc và nuôi dưỡng**  -Theo dõi phòng chống dịch bệnh về mùa đông cho trẻ  -Thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trong toàn trường  **3.Các hoạt động khác**  -Kiểm kê tài sản bàn giao cho bảo vệ  - TK đánh giá kiểm định CLGD | - Tất cả CBGVNV  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, học sinh  - Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên  -Giáo viên  - BGH+TK  - Giáo viên  - Tất cả CBGVNV  -Giáo viên  **-**Tổ khối và BGH, giáo viên |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN THÁNG 2**

🙚🙘🕮🙚🙘

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  Nghỉ tết âm lịch (31/1/2019-10/2/2019) | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**    - Kiểm tra nề nếp các lớp sau tết  - Ổn định sau tết (Từ ngày 11/2-15/2/2019)  **-**Tổ khối cùng chuyên môn đánh giá kiểm định chất lượng |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Theo dõi phòng chống dịch bệnh về mùa đông cho trẻ  -Giáo viên thực hiện tốt công tác VSATTP  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân, động vật”  -Dự giờ giáo viên các lớp  **-**Kiểm tra một số hoạt động theo kế hoạch kiểm tra nội bộ  -Triển khai và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Theo dõi phòng chống dịch bệnh về mùa đông cho trẻ  - Cô và học sinh thi làm đồ dùng cấp thị xã  - Thực hiện chủ đề “thực vật tết và mùa xuân, Hiện tượng tự nhiên”  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Triển khai và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên  - Phê sổ bé ngoan cuối tháng  **-**Họp tổ khối cuối tháng |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 3 NĂM 2019**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **NGƯỜI (BỘ PHẬN) THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **1.Chuyên môn**  - Tổ họp tổ khối và kiểm tra nề nếp  - Dự giờ dạy tốt 1 số giáo viên  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “ Thực vật, động vật” của 2 khối  -Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên  -Dự giờ dạy tốt cô Hiền, Ngà  - Thi xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm cấp thị xã  -Triển khai kế hoạch đưa trẻ đi thăm quan trải nghiệm  **2.Chăm sóc và nuôi dưỡng**  -Theo dõi phòng chống dịch bệnh về mùa hè cho trẻ  -Cân đo giai đoạn 3  **3.Các hoạt động khác**  -Kiểm tra nội bộ đồng chí Nhân  - Tổ chức hoạt động kỷ niệm ngày 8/3  -Tiếp tục kiểm định giáo dục | -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  - Giáo viên các lớp  - Giáo viên các lớp  - BGH – Tổ khổi trưởng  - Tất cả CBGVNV  - Tất cả CBGVNV  - Giáo viên  - Giáo viên  - BGH – Tổ khổi trưởng  - Tất cả CBGVNV  - Tất cả CBGVNV |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN THÁNG 3 NĂM 2019**

🙚🙘🕮🙚🙘

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Dự giờ giáo viên các lớp  - Kiểm tra các hoạt động đầu tháng  - Tập học sinh thi vẽ  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Thực hiện chủ đề “ Thực vật,động vật” | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Thực hiện chủ đề “ Thực vật,động vật”  - Dự giờ dạy tốt cô Hiền và cô Ngà  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Triển khai kế hoạch đưa trẻ đi trải nghiệm  -Làm đồ dùng dự thi xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm  -Tham gia ngày lễ 8/3 |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Thực hiện chủ đề “động vật, thực vật”  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Làm đồ dùng dự thi xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm  -Họp tổ khối | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Thực hiện chủ đề “động vật, thực vật”  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Làm đồ dùng dự thi xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm  - Phê sổ bé ngoan cuối tháng  **-**Họp tổ khối cuối tháng |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 4 NĂM 2019**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **NGƯỜI (BỘ PHẬN) THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **1.Chuyên môn**  - Tổ họp tổ khối và kiểm tra nề nếp  - Dự giờ dạy tốt 1 số giáo viên  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề “ động vật, quê hương đất nước” của 2 khối  -Lập kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên  -Thực hiện tập huấn tại phòng giáo dục, triển khai cho giáo viên  -Thi xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm cấp thị xã  - Đưa trẻ đi thăm quan trải nghiệm  -Các lớp tập văn nghệ  -Tổng hợp danh sách khen thưởng  **2.Chăm sóc và nuôi dưỡng**  -Theo dõi phòng chống dịch bệnh về mùa hè cho trẻ  **3.Các hoạt động khác**  -Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và hiệu trưởng  - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch  -Tiếp tục kiểm định giáo dục | -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  - Tổ khối  - Giáo viên các lớp  - Tất cả CBGVNV  - BGH – Tổ khổi trưởng  - Giáo viên , tổ khối  - Tất cả CBGVNV  - Giáo viên , tổ khối  - Giáo viên , tổ khối  -Giáo viên  -Giáo viên  - Giáo viên , tổ khối  - BTTND, BGH |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN THÁNG 4**

🙚🙘🕮🙚🙘

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  **-**Nghỉ lễ 10/3  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Dự giờ giáo viên các lớp  - Kiểm tra các hoạt động đầu tháng  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Thực hiện chủ đề “Thế giới động vật ”  - Tập văn nghệ cho học sinh  -Thi xây dựng môi trường lấy trẻ là trung tâm  -Tiếp tục kiểm định giáo dục | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Tập huấn tại PGD  - Thực hiện chủ đề “Quê hương đất nước bác Hồ và động vật”  - Đưa trẻ đi thăm quan trải nghiệm  -Dự giờ giáo viên các lớp  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  -Tuyên truyền cho học sinh và phụ huynh phòng bệnh chân tay miệng và các bệnh theo mùa  - Tập văn nghệ cho học sinh  -Tiếp tục kiểm định giáo dục |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  **-** Lên kế hoạch hoạt động trong tuần  - Thực hiện chủ đề “Quê hương đất nước bác Hồ và động vật”  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Họp tổ khối triển chuyên đề đánh giá chuẩn hiệu trưởng và giáo viên  - Tập văn nghệ cho học sinh  -Tiếp tục kiểm định giáo dục | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  -Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Tổng hợp số liệu đánh giá trẻ cuối năm  - Lập danh sách khen thưởng  **-**Họp tổ khối cuối tháng  -Tổng kết năm học |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 5 NĂM 2019**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG** | **NGƯỜI (BỘ PHẬN) THỰC HIỆN** | **KẾT QUẢ** |
| **1.Chuyên môn**  - Tổ họp tổ khối và kiểm tra nề nếp .Dự giờ dạy tốt 1 số giáo viên  - Kiểm tra hồ sơ giáo viên  - Chỉ đạo thực hiện chủ đề: Trường tiểu học, quê hương đất nước và Bác Hồ của 2 khối  -Đánh giá chuẩn giáo viên, chuẩn hiệu trưởng  -Đánh giá giáo viên và BGH, xếp loại cuối năm  -Lập danh sách trẻ hoàn thành chương trình  -Các lớp tập văn nghệ  -Tổng hợp danh sách khen thưởng  **2.Chăm sóc và nuôi dưỡng**  -Theo dõi phòng chống dịch bệnh về mùa hè cho trẻ  **3.Các hoạt động khác**  -Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và hiệu trưởng  - Đón đoàn phúc tra thi đua  -Họp phụ huynh cuối năm  -Tổng kết năm học | -Giáo viên, tổ khối  - Tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên, tổ khối  -Giáo viên  - Giáo viên , tổ khối  - Tất cả CBGVNV  - Giáo viên , tổ khối  Giáo viên, tổ khối -Giáo viên  - Tất cả CBGVNV |  |

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TRƯỜNG MN HOA HƯỚNG DƯƠNG** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN THÁNG 5 NĂM 2019**

🙚🙘🕮🙚🙘

|  |  |
| --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN I**  **-**Nghỉ lễ 30/4 và 1/5  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Dự giờ giáo viên các lớp  - Kiểm tra các hoạt động đầu tháng  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  - Thực hiện chủ đề “Trường tiểu học, quê hương đất nước và Bác Hồ”  - Tập văn nghệ cho học sinh  -Lập danh sách khen thưởng và trẻ hoàn thành chương trình  -Tiếp tục kiểm định giáo dục | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN II**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  - Thực hiện chủ đề “Trường tiểu học, quê hương đất nước và Bác Hồ”  -Dự giờ giáo viên các lớp  - Duy trì sĩ số học sinh các lớp.  -Tuyên truyền cho học sinh và phụ huynh phòng bệnh chân tay miệng và các bệnh theo mùa  - Tập văn nghệ cho học sinh  -Tiếp tục kiểm định giáo dục |
| **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN III**  - Các hoạt động diễn ra bình thường  -Đón đoàn phúc tra thi đua  - Thực hiện chủ đề “Trường tiểu học, quê hương đất nước và Bác Hồ”  -Dự giờ giáo viên các lớp  -Họp tổ khối triển chuyên đề đánh giá chuẩn hiệu trưởng và giáo viên  - Tập văn nghệ cho học sinh  -Tiếp tục kiểm định giáo dục | **KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TUẦN IV**    - Các hoạt động diễn ra bình thường  -Đánh giá chuẩn hiệu trưởng và chuẩn hiệu phó, chuẩn giáo viên  **-**Họp tổ khối cuối tháng  -Tổng kết năm học |